

Phụ lục II
MẪU TỜ TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA
QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày/02/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr-..... *Bắc Giang, ngày tháng năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
thuộc phạm vi giải quyết của

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số/KH-UBND ngày/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về rà soát, đánh giá TTHC năm 2023, [*Cơ quan/đơn vị*] đã thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và kiến nghị phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN RÀ SOÁT QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tình hình thực hiện quy định, thủ tục hành chính

2. Đề xuất phương án đơn giản hóa

a) Thủ tục (*Mã số thủ tục hành chính*)

- Nội dung đơn giản hóa (*nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính*)

Lý do:

- Kiến nghị thực thi: (*nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ*)

- Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

+ Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm:đồng/năm.

+ Tỷ lệ cắt giảm chi phí:%.

b) Thủ tục b.....(mã số TTHC)

- Nội dung đơn giản hóa (*nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính*)

Lý do:

- Kiến nghị thực thi: (*nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ*)

- Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

+ Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm:đồng/năm.

+ Tỷ lệ cắt giảm chi phí:%.

....

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

(*Có Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính gửi kèm theo*)./.

Nơi nhận:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ĐƠN VỊ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực
.....thuộc thẩm quyền giải quyết của.....**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của [Cơ quan/đơn vị] tại Tờ trình sốngày/tháng/năm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vựcthuộc thẩm quyền giải quyết của..... (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã phê duyệt.

1. Giaovà các đơn vị có liên quan:

a) Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

b) Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền xử lý sau khi được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh,... và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023
của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. LĨNH VỰC

1. Thủ tục A

1.1. Nội dung đơn giản hóa (nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC)

Lý do:

1.2. Kiến nghị thực thi (nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ)

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí:%.

2. Thủ tục B

2.1. Nội dung đơn giản hóa (nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC)

Lý do:

2.2. Kiến nghị thực thi (nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ)

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí:%.

II. LĨNH VỰC